

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo 9 tháng đầu năm 2025
(Kèm theo Công văn số 206/CV-UBND ngày 10/9/2025 của UBND xã Xa Dung)

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong thời gian qua nhà trường đã nghiêm túc triển khai, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành Giáo dục. Công tác phổ biến, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp cơ quan, hội nghị, sinh hoạt chuyên môn và niêm yết công khai, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh. Trên cơ sở đó, các nhiệm vụ trọng tâm của năm học được xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

Phối hợp giữa UBND xã và nhà trường trong việc duy trì sĩ số học sinh, phòng chống tình trạng bỏ học, nhất là đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội và dịch bệnh. Chính quyền địa phương còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chăm lo chế độ chính sách cho học sinh. Ngoài ra, UBND xã cùng nhà trường đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, phong trào khuyến học, khuyến tài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhờ những kết quả trên, công tác chỉ đạo, điều hành giáo dục trên địa bàn xã được triển khai đồng bộ, thống nhất, đạt hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Kết quả nổi bật:

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp trong năm 2025:
 - + Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 55/55 đạt 100%
 - + Tỷ lệ huy động trẻ 6 đến 10 tuổi ra lớp : 370/370 đạt 100%
- Nhà trường đã làm tốt công tác duy trì sĩ số, không có hiện tượng học sinh bỏ học.
 - + Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ giáo viên:
Tổng số lớp : 14
Tổng số học sinh : 368 em
Tổng số CBGVNV: 23 đc

- *Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ*
 - + Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3
 - + Duy trì phổ cập XMC mức độ 2
 - + Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học, đúng độ tuổi 76/76 em đạt 100 %.

- *Cơ sở vật chất, trang thiết bị:*
 - Tổng số phòng học: 14 phòng, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp (Trung tâm:
 - Tổng số phòng học bộ môn:; 01 phòng Tin học;
 - Tổng số phòng chức năng: 03 phòng (Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 01; 01 phòng kế toán

- Thiết bị dạy học: Có thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
- + Tăng âm loa, đài: 02 bộ
- Nhà trường có sân chơi, bãi tập cho HS tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Nhà bếp + Nhà ăn: 01 Nhà bếp: 01, nhà ăn đảm bảo cho trên 226 học sinh ăn, nghỉ bán trú.

- Tiếp tục sửa chữa các phòng học xuống cấp, bổ sung trang thiết bị dạy học như tivi, máy tính. nhằm đáp ứng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Kiểm tra và sửa chữa kịp thời những hỏng hóc để đảm bảo các điều kiện an toàn trường học, không để xảy ra tai nạn thương tích.

- *Hoạt động dạy và học, đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT:*
 - + Nhà trường đã chỉ đạo, hướng dẫn cùng các tổ khối tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- + Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá theo thông tư 27 và các văn bản của ngành.

- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và trong quản lý giáo dục.

- + Triển khai hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho GV, NV, CBQL đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 trên cơ sở khảo sát nhu cầu, yêu cầu thực tiễn;

- + Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học sinh trong các giờ học và trong các hoạt động ngoại khóa.

- *Công tác chăm lo chế độ chính sách cho học sinh:*
Nhà trường thực hiện nghiêm túc các chính sách của Nhà nước, của ngành Giáo dục và địa phương đối với học sinh.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời việc miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, học sinh dân tộc thiểu số.

- Thực hiện hỗ trợ chi phí học tập, xin học bổng khuyến khích học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

- Tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên danh sách học sinh thuộc diện thụ hưởng chính sách để đảm bảo không bỏ sót.

3. Khó khăn, hạn chế:

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, hủ tục lạc hậu, chưa quan tâm đến việc học tập của con mình cho các cháu đi học không đều dẫn đến tỷ lệ chuyên cần đi học của học sinh chưa cao.

- CSVC hạ tầng của xã còn hạn chế; CSVC của nhà trường như lớp học đã quá cũ bong chóc mốc, diện tích không gian chật hẹp không đủ diện tích, hệ thống máng nước của các nhà nội trú cũng như lớp học đã xuống cấp hỏng bị dột mỗi khi trời mưa, phòng thư viện chưa có, Hệ thống hàng rào của nhà trường chưa được xây dựng đầy đủ rất khó khăn trong việc quản lý học sinh bán trú, Các công trình vệ sinh của học sinh và của giáo viên còn thiếu chưa đủ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho CBGV và học sinh. Khu sân chơi và hoạt động tập thể của hs thì chật hẹp. không đủ diện tích.

- Hệ thống đường nước sạch để sinh hoạt còn rất nhiều khó khăn thiếu vào mùa khô và không đảm bảo vệ sinh mỗi khi trời mưa.

- Do ảnh hưởng của cơn mưa lũ ngày 01 tháng 8 năm 2025 vừa qua nhà trường đã bị sạt lở hơn 200 m khu vực sân khấu và toàn bộ khu vực bồn hoa bị trôi mất toàn bộ hệ thống hàng rào, các chậu hoa và cây cảnh của nhà trường, và hư hỏng một số bàn ghế của giáo viên và học sinh.

- Trang thiết bị dạy học còn thiếu về hệ thống máy chiếu(Chưa có bộ nào) máy in để phục vụ cho công tác quản lý mới có 1 cái, máy phô tô chỉ có 1 bộ đã cũ, , rất khó khăn cho giáo viên trong việc tiếp cận với việc đổi mới phương pháp dạy học, việc ứng dụng CNTT trong dạy học gặp rất nhiều khó khăn. Hệ thống bảng của nhà trường cũng xuống cấp viết không rõ.

- giao thông đi lại khó khăn. Đường đi vào các bản còn chủ yếu là đường đất đi lại vất vả nhất là vào mùa mưa.

- Nhà trường còn thiếu và 01 giáo viên văn hóa, 01 văn thư, 01 thủ quỹ, 01 nhân viên y tế, 01 thiết bị thư viện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy học và các mặt giáo dục.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Duy trì giữ vững thành quả của công tác PCGD mức độ 3, XMC mức độ 2.

- Duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Duy trì số lớp, số học sinh theo kế hoạch nhà trường xây dựng và UBND xã giao cho.

- Tiếp tục xây dựng CSVC nhà trường hoàn thiện hơn và ngày càng xanh- sạch – đẹp.

- Tiếp tục tham mưu có hiệu quả với UBND xã và phụ huynh học sinh tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng mới, tu sửa CSVC, đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ dạy học và các hoạt động của nhà trường.

- Đảm bảo an toàn trường học, phòng chống thiên tai, bạo lực học đường.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

-
Đề n,
nhân

-
T,
giá tì

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã Xa Dung (b/c);
- Lưu: VT, CM



HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Hạnh